

Số: /2025/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp thẩm quyền quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến từ nguồn ngân sách Trung ương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 77/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có

*công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý;*

*Căn cứ Thông tư số 95/2025/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 5453/TTr-SNV ngày 18 tháng 12 năm 2025.*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến từ ngân sách Trung ương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.*

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.**

### **1. Phạm vi điều chỉnh:**

Quyết định này phân cấp thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh cho các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến, tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ Quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào, người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a, (sau đây gọi chung là người trực tiếp tham gia kháng chiến) từ ngân sách Trung ương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

### **2. Đối tượng áp dụng.**

Các cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng, người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

## **Điều 2. Nguyên tắc phân cấp quản lý và sử dụng kinh phí**

1. Đảm bảo công tác quản lý được thực hiện một cách thống nhất, hiệu quả, theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 và các quy định của pháp luật liên quan đến việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng, người trực tiếp tham gia kháng chiến.

2. Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm quản lý của từng cấp, từng ngành, từng tổ chức và cá nhân trong thực hiện chi trả trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch, đầy đủ, đúng đối tượng, nội dung, trình tự, thủ tục theo quy định.

3. Bảo đảm phát huy tính chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cấp, các ngành và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

### **Điều 3. Phân cấp cho Sở Nội vụ**

1. Trước ngày 30 tháng 6 hằng năm, tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến năm sau của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã gửi Bộ Nội vụ, Sở Tài chính.

2. Thẩm định kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh lĩnh vực thuộc Sở Nội vụ quản lý, Ủy ban nhân dân cấp xã gửi Sở Tài chính.

3. Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được giao thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định pháp luật có liên quan.

### **Điều 4. Phân cấp cho Sở Tài chính**

1. Báo cáo tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến ở địa phương trong dự toán ngân sách địa phương năm sau, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 05 tháng 7 hằng năm.

2. Căn cứ nguồn kinh phí được ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu giao hàng năm và nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi của các đối tượng người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh do Sở Nội vụ thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định phân bổ và giao dự toán thực hiện cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Tổng hợp quyết toán, công khai dự toán, quyết toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngân sách trung ương đảm bảo trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan.

### **Điều 5. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Trước ngày 30 tháng 6 hằng năm, xây dựng toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến ở địa phương năm sau gửi Sở Nội vụ tổng hợp chung.

2. Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được giao thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công

với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định pháp luật có liên quan.

### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quy định này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung thực hiện theo phân cấp quản lý.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyết định này và báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Quyết định phân cấp này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

### **Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Sở Tài chính; Kho bạc nhà nước Khu vực VIII; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Vụ: KH-TC, Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTVBQPPL&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh Phú Thọ;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- CVNCTH;
- Lưu: VT, TH11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Khắc Hiếu**